TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
Bản án số: **31**/2025/HS-ST
Ngày 08/5/2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hương

Bà Trần Xuân Đạm

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhi- Thư ký Tòa án

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa****:* Bà Phạm Thị Thủy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 05 N 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2025/TLST-HS ngày 03/3/2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2025/QĐXXST-HS ngày 28/4/20254 đối với các :

1.Đới Ích N**,** sinh ngày 18/11/1987 tại Bình Phước; Tên gọi khác:N Lít; Nơi cư trú: Ấp 7, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đới Ích T và bà Lê Thị T; Có vợ Phạm Thị Kim L, sinh năm: 1994; Bị cáo có 02 người con lớn nhất sinh năm 2016; nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không;Tiền sự:

Nhân thân: Ngày 24/6/2013, bị TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 09 tháng tù. Cho hưởng án treo về hành vi: "Đánh bạc".(Bản án số 55/HSST ngày 24/6/2013)

Bị cáo bị áp dụng cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/11/2024 đến nay.

2 Nguyễn Văn K, sinh ngày 05/5/1976 tại Bến Tre; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp 8C, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Nguyễn văn Dân(đã chết) và bà Trần Thị Phấn(đã chết) bị cáo có vợ: Phạm Thị Kim Phượng, sinh năm 1976; Bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 1995; nhỏ sinh năm 2005; Tiền án: Không;Tiền sự:

Bị tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến 29/11/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

3.Bùi văn Đ, sinh ngày 10/5/1970 tại Hải Phòng; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp 6, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 4/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con Bùi Văn Đôn (chết)và bà Nguyễn Thị Đũi; bị cáo có vợ Lê Thị Định, sinh năm:1973; bị cáo có 04 người con lớn nhất sinh năm 1995; nhỏ nhất sinh năm 2007; Tiền án: Không;Tiền sự:

Nhân thân: Ngày 26/5/1999, bị TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội "Tiêu thụ tài sản do ngườ khác phạm tội mà có"(Bản án số 36/HSST ngày 26/5/1999)

Bị tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến 29/11/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

4.Lê Văn M, sinh ngày 1972,tại Quảng Trị; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp 7, xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Môn và bà Võ Thị Chắt; bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Lý, sinh năm 1975; bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 1995; nhỏ sinh năm 1997; Tiền án: Không;Tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến 29/11/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

5.Phạm Văn T, sinh ngày 25/8/1978,tại Thanh Hóa; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp 6, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn Mọc(chết) và bà Đoàn Thị Hạnh; bị cáo có vợ là Đới Thị Cúc, sinh năm 1986; bị cáo có 03 người con lớn nhất sinh năm 2006; nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án: Không;Tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến 29/11/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

6.Nguyễn Văn N11, sinh ngày 10/5/1982,tại Bến Tre; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp 8C, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Dân(chết) và bà Trần Thị Phấn(chết) ; bị cáo có vợ là Nguyên Thị Yến Ly, sinh năm 1980(không đăng ký kết hôn) ; bị cáo có 04 người con lớn nhất sinh năm 2000; nhỏ nhất sinh năm 2014; Tiền án: Không;Tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến 29/11/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

7.Giảng Văn C, sinh ngày 28/7/1970,tại Tiền Giang; Tên gọi khác: không; Nơi cư trú: Ấp Thạnh Hiệp,xã An Thủy, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang; chỗ ở hiện tại: Ấp 8C

xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Y sỹ Thú Y; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Giảng Phát M và bà Huỳnh Thị K; bị cáo có vợ là Trương Thị Lệ T, sinh năm 1981; bị cáo có 02 người con lớn sinh năm 1999; nhỏ sinh năm 2008; Tiền án: Không;Tiền sự: không

Bị tạm giữ từ ngày 22/11/2024 đến 29/11/2024 hủy bỏ biện pháp tạm giữ và áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ, ngày 22/11/2024, Nguyễn Văn N11, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C, Đới Ích N, Nguyễn Thanh T, Bùi Thanh H và Đới Ích V đến nhà Nguyễn Văn K tại ấp 6, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh để ăn đám giỗ. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày thì M, T, C và N nảy sinh ý định đánh bài (bài Cào) thắng thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nên hỏi K bài để chơi.

Do không có bài trong nhà nên K điều khiển xe mô tô đi mua 01 hộp bài gồm 10 bộ với giá: 70.000 đồng để dưới bếp cho mọi người chơi. N lấy bài làm cái và chung chi tiền thắng thua cho M, C, T, Đạt và Nghĩa tham gia đặt cược, K ngồi xem và bốc bài giùm cho C đến khoảng 22 giờ 10 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an xã Lộc Hòa phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, N bỏ chạy thoát. Đến ngày 27/11/2024 thì N đến Công an đầu thú.

Vật chứng thu giữ:

Tại chiếu bạc Số tiền: 9.600.000 đồng, 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài tây chưa sử dụng, 01 ĐTDĐ Samsung màu trắng.

Thu giữ trên người các đối tượng:

Nguyễn Văn K: 3.500.000 đồng, 01 ĐTDĐ Oppo màu xám; Nguyễn Văn N1: 6.590.000 đồng; Giảng Văn C: 01 ĐTDĐ Oppo Reno 8Z 5G; Nguyễn Văn T: 1.000.000 đồng; Phạm Văn T: 705.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung A71 màu đen; Đới Ích V: 18.000 đồng, 01 ĐTDĐ Iphone 8 màu trắng; Bùi văn Đ: 2.260.000 đồng, 01 ĐTDĐ Samsung A13 màu đen; Bùi Thanh H: 480.000 đồng, 01 ĐTDĐ Vivo Y15S màu đen; Lê Văn M: 01 ĐTDĐ Masste màu trắng.

Ngoài ra còn thu giữ tại nhà K 01 xe mô tô biển số: 93F1 – 683.18; 01 xe mô tô biển số: 93F7 – 5891, 01 xe mô tô biển số 63B4 – 859.89; 01 xe mô tô biển số: 63B8 – 632.45.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Văn N1, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C, Đới Ích N thừa nhận sau khi dự đám giỗ tại nhà K xong đã tham gia đánh bạc với số tiền cụ thể như sau:

- Đới Ích N mang theo 5.450.000 đồng sử dụng để làm cái đánh bạc, không biết thắng thua bỏ tiền tại chiếu bạc

- Lê Văn M mang theo: 1.500.000 đồng sử dụng tham gia đánh bạc, không biết thắng thua để tiền tại chiếu bạc

- Phạm Văn T mang theo: 1.305.000 đồng sử dụng để đánh bạc, lấy ra 600.000 đồng để đặt cược, thua 600.000 đồng, còn lại 705.000 đồng trong người

- Nguyễn Văn N1 mang theo 7.290.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng đánh bạc, thắng 100.000 đồng để tiền tại chiếu bạc.

- Giảng Văn C mang theo 1.100.000 đồng sử dụng để đánh bạc, thua hết tiền.

- Bùi văn Đ mang theo 2.510.000 đồng sử dụng để đánh bạc, lấy ra 250.000 đồng tham gia đặt cược, thắng 250.000 đồng để tiền tại chiếu bạc, còn lại 2.260.000 đồng trong người.

- Nguyễn Văn K không sử dụng tiền đánh bạc nhưng cung cấp bài, địa điểm và phụ tham gia bốc bài giùm cho C.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Văn N1, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C, Đới Ích N sử dụng đánh bạc là: 12.565.000 đồng. Riêng Nguyễn Văn K tuy không tham gia đánh bạc, nhưng khi nghe có người muốn đánh bạc đã đi mua bài và cho đánh bạc ngay tại trong nhà của K.

Bản cáo trạng số 25/CT-VKSLN ngày 28/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo Đới Ích N,Nguyễn Văn N1, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C, Nguyễn Văn K về tội "Đánh bạc"

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực quyền công tố giữ nguyên quan điểm của cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đới Ích N, Nguyễn Văn N1, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C, Nguyễn Văn K phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51. Điều 17,58,50 và Điều 65 của Bộ luật hình sự N 2015 sửa đổi bổ sung N 2017.

Xử phạt bị cáo Đới Ích N từ 15 đến 18 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử Phạt bị cáo Bùi văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51. Điều 17,58,50 và Điều 65 của Bộ luật hình sự N 2015 sửa đổi bổ sung N 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Giảng Văn C từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K từ 09 đến 12 tháng tù. Cho hưởng án treo. Thời gian thử thách gấp đôi.

Vật chứng vụ án:

Đối với số tiền: 12.565.000 đồng các bị cáo dùng đánh bạc đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài tây chưa sử dụng tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận, không kêu oan

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án:

Các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đầy đủ cơ sở khách quan để xác định:

Vào khoảng 20 giờ, ngày 22/11/2024 Đới Ích N, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C,Nguyễn Văn N1 đã thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà của Nguyễn Văn K ấp 6, xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước hình thức (bài Cào) đến khoảng 22 giờ cùng ngày bị Công an huyện Lộc Ninh phối hợp với Công an xã Lộc Hòa bắt quả tang.

Số tiền thu giữ tại chiếu bạc và trên người các bị cáo dùng vào việc đánh bạc tổng cộng 12.565.000đ. đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố các bị cáo về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tại thời điểm thực hiện việc đánh bạc các bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự do vậy việc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị tại địa phương.

[4]Vụ án đồng phạm có tính chất giản đơn, các bị cáo đều là người cùng địa phương quen biết nhau sau khi dự đám giỗ tại nhà của K xong thì rủ nhau đánh bài. Số tiền đặt cược chỉ từ 50.000đ đến 100.000đ. Đới Ích N là người cầm cái. Các bị cáo còn lại tham gia đặc cược.

Ban đầu chỉ có N, M, T, C cùng rủ nhau đánh bạc. Sau khi K mua bài về, N cầm cái chơi với M, T, C. Đạt nhìn thấy 4 người chơi đánh bạc thì vào tham gia đến khoảng 21 giờ 30 khi khách về hết Nghĩa vào tham gia đánh bạc.Trừ K ra, các bị cáo còn lại đều tham gia với vai trò là người thực hành. Riêng K tuy không trực tiếp dùng tiền để cá cược, nhưng vẫn phải chịu trách nhiệm về tội đánh bạc với vai trò là người giúp sức, cho các bị cáo sử dụng nhà mình và cung cấp công cụ (bài).

Về ý thức chủ quan K biết rõ đánh bài thắng thua bằng tiền là bị pháp luật cấm nhưng vẫn đồng ý cho các bị cáo khác sử dụng nhà của K để đánh bạc do vậy Viện kiểm sát nhân dạn huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo K là có căn cứ.

Để cụ thể hóa hình phạt cần xác định số tiền và thời gian các bị cáo đánh bạc.

Về số tiền sử dụng vào việc đánh bạc, bị cáo N sử dụng số tiền nhiều nhất và chính bị cáo là người cầm cái do vậy bị cáo là người có vai trò cao nhất trong số các đồng phạm khác.

Kế đến bị cáo Đạt dùng số tiền 2.510.000đ đánh bạc và thời gia cũng tham gia ngay khi thấy N, M, T, C bắt đầu đánh bạc.

Đối với M,T, C cùng với N rủ nhau đánh bạc đầu tiên, nhưng số tiền các bị cáo này không nhiều M 1.500.000đ, T 1.305.000đ, C 1.100.000đ vai trò tương đương nhau.Bị cáo Nghĩa tham gia sau cùng và chỉ sử dụng số tiền đánh bạc 700.000đ.

Bị cáo K thể hiện vai trò đồng phạm giúp sức rất tích cực đi mua bài và cho sử dụng nhà ở của bị cáo nên hình phạt của K cũng tương đương như các bị cáo trực tiếp đánh bạc.

Đối với Nguyễn Thanh T, Bùi Thanh Hiền, Đới Ích Vchỉ đến nhà K dự đám giỗ, không tham gia đánh bạc nhưng do có mặt tại nhà K nên khi lập biên bản phạm tội quả tang Công an huyện Lộc Ninh có thu giữ một số tài sản như tiền, xe máy, điện thoại.Quá trình

điều tra, Cơ quan Cảnh sát điề tra Công an huyện Lộc Ninh đã xử lý trả toàn bộ các tài sản không liên quan đến vụ án cho các chủ sở hữu hợp pháp nên hội đồng xét xử không xem xét.

[5]Xét về nhân thân:

Các bị cáo không có tiền án tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra các bị cáo thành khẩn khai báo đó là các tình tiết giảm nhẹ trác nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo M, T, C, Nghĩa, K phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo N và Đạt trước đó đã có tiền án nhưng đã được xóa án tích nhiều N, nhưng cũng không được áp dụng tình tiết phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Bị cáo N khi thấy lực lượng Công an đến đả bỏ chạy thoát, tuy nhiên sau đó đã đầu thú, cha và mẹ ruột của bị cáo là người có công với cách mạng là thanh niên xung phong và tham gia kháng chiến từ những N 1972 đến 1975, Gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn và là lao động chính trong gia định.

Bị cáo Đạt có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận là đúng sự thật.Nên bị cáo N và Đạt được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù, cho các bị cáo được hưởng án treo.

Nhận thấy trước đó các bị cáo không có ý định phạm tội, việc đánh bạc của các bị cáo mang tính chất nhất thời thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Quá trình điều tra các bị cáo được tại ngoại, có nơi cư trú rõ ràng, thành khẩn khai báo, bị cáo N và Đạt là lao động chính và gia đình có hoàn cảnh khó khăn và có khả năng tự cải tạo, sữa chữa lỗi lầm.

Đủ điều kiện cho hưởng án treo nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với hình phạt bổ sung, do các bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn nên hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 12.565.000đ đồng được xác định vật chứng liên quan đến vụ án cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 02 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, 08 bộ bài tây chưa qua sử dụng, là công cụ thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Đới Ích N, Nguyễn Văn N1, Bùi văn Đ, Lê Văn M, Phạm Văn T, Giảng Văn C, Nguyễn Văn K phạm tội "Đánh bạc".

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1,2 Điều 51, 17,58, 50 Điều 65 Bộ luật hình sự N 2015, sửa đổi bổ sung N 2017.

Xử phạt bị cáo Đới Ích N 01(một) N 06(sáu) tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 03(ba) N. Tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Bùi văn Đ 01(một) N tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 02(hai) N.Tính từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i,s khoản 1 Điều 51, 17,58,50 Điều 65 Bộ luật hình sự N 2015, sửa đổi bổ sung N 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Văn M 09(chín) tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) N 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 01(mười) tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) N 08(tám) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 09(chín) tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) N 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N1 09(chín)tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) N 06(sáu) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 10 (mười) tháng tù. Cho hưởng án treo thời gian thử thách 01(một) N 08(tám) tháng. Tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đới Ích N, Lê Văn M bị cáo về Ủy ban nhân dân xã Lộc An, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Nguyễn Văn K, Phạm Văn T, Bùi văn Đ, Nguyễn Văn N1 cho UBND xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao bị cáo Giảng Văn C cho UBND ấp Thạnh Hiệp, xã Thạnh Thủy, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.Về vật chứng vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự N 2015:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 12.565.000 đồng và tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tây đã qua sử dung và 08 bộ bài tây loại (52 lá bài) chưa qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0007143 ngày 25/02/2025 của Chi cục thi hành án huyện Lộc Ninh)và Ủy nhiệm chi ngày 24/02/2025 từ TK 3949.0.90.00000 Công an Lộc Ninh đến TK 3949.0.1048328.00000 Chi cục THADS huyện Lộc Ninh số tiền 12.565.000đ)

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 N 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Đới Ích N, Lê Văn M ,Phạm Văn T, Giảng Văn C, Bùi văn Đ,Nguyễn Văn N1, Nguyễn Văn K mỗi bị cáo nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước
-VKSND huyện Lộc Ninh
- Bị cáo và đương sự;
- Phòng HSNV CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lôc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Liêm